Chi tiết mã HS 4009

Mã HS	4009
Mô tả hàng hóa	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm)
Đơn vị	
Thời điểm tạo	01/11/2026 23:07:47
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/4009/

17 dòng thuế thuộc 4009

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4009.11.00	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Chưa gia cố hoặc kết hợp với các vật liệu khác: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.12.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Chưa gia cố hoặc kết hợp với các vật liệu khác: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.12.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Chưa gia cố hoặc kết hợp với các vật liệu khác: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.21.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với kim loại: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.21.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với kim loại: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4009.22.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với kim loại: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.22.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với kim loại: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.31.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với vật liệu dệt: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.31.91	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với vật liệu dệt: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác: / - - - - Ống dẫn nhiên liệu, ống dẫn nhiệt và ống dẫn nước, dùng cho xe gắn động cơ thuộc nhóm 87.02, 87.03, 87.04 hoặc 87.11	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.31.99	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với vật liệu dệt: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.32.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với vật liệu dệt: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.32.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp duy nhất với vật liệu dệt: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.41.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp với vật liệu khác: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống vòi cao su dùng cho bếp ga (SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.41.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp với vật liệu khác: / - - Không kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.42.10	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp với vật liệu khác: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống hút và xả bùn dùng trong khai thác mỏ(SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4009.42.20	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp với vật liệu khác: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Ống vòi cao su dùng cho bếp ga (SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4009.42.90	Các loại ống, ống dẫn và ống vòi, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng, có hoặc không kèm theo các phụ kiện để ghép nối (ví dụ, các đoạn nối, khớp, khuỷu, vành đệm) / - Đã gia cố hoặc kết hợp với vật liệu khác: / - - Có kèm phụ kiện ghép nối: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.